

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34/NQ-HĐND

Bến Tre, ngày 28 tháng 9 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh tên dự án tại danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2019; bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 17
(KỲ HỌP ĐỀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐỘT XUẤT)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 4941/TTr-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua danh mục điều chỉnh, bổ sung các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2019, 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chỉnh sửa tên của dự án tại danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2019 là 01 dự án.

(Chi tiết tại Danh mục điều chỉnh dự án kèm theo Nghị quyết).

Điều 2: Bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất rừng trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong năm 2020 gồm 04 dự án

với diện tích đất cần chuyển mục đích sử dụng đất là 21,95 ha, trong đó, chuyển mục đích sử dụng từ đất trồng lúa là 17,95 ha, từ đất rừng phòng hộ là 4 ha.

(Chi tiết tại Danh mục bổ sung các dự án kèm theo Nghị quyết).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đúng theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre khóa IX, Kỳ họp thứ 17 (Kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất) thông qua ngày 28 tháng 9 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE TRONG NĂM 2019, 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng			Địa điểm thực hiện công trình, dự án	Chủ đầu tư	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		Tổng diện tích của công trình, dự án (ha)	Trong đó					
			Diện tích đất lúa cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích đất rừng cần chuyển mục đích (ha)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
	TỔNG CỘNG	81,29	17,95	4,00				
I	HUYỆN THẠNH PHÚ	47,77	9,95	1,00				
1	Nhà máy điện gió Thạnh Phú	35,77	9,95		Xã Mỹ An, An Thuận, An Nhơn, An Qui - huyện Thạnh Phú	Công ty TNHH MTV năng lượng Thạnh Phú Bến Tre	Năm 2022	

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng			Địa điểm thực hiện công trình, dự án	Chủ đầu tư	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		Tổng diện tích của công trình, dự án (ha)	Trong đó					
			Diện tích đất lúa cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích đất rừng cần chuyển mục đích (ha)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
2	Tuyến đường dây đầu nối từ dự án Nhà máy điện gió số 5 đến trạm Bình Thạnh, trung tâm điều hành, trạm biến áp và khu phụ trợ Nhà máy điện gió số 5 (giai đoạn 2)	12,00		1,00	Xã Bình Thạnh, An Thuận, An Qui, An Nhơn, An Điền, Giao Thạnh, Thạnh Phong, Thạnh Hải	Công ty cổ phần Tân Hoàn cầu Bến Tre	Năm 2022	
3	Tuyến đường dây đầu nối từ dự án Nhà máy điện gió số 5 đến trạm Bình Thạnh, trung tâm điều hành, trạm biến áp và khu phụ trợ Nhà máy điện gió số 5				Xã Bình Thạnh, An Thuận, An Qui, An Nhơn, An Điền, Giao Thạnh, Thạnh Phong, Thạnh Hải	Công ty cổ phần Tân Hoàn Cầu Bến Tre		Điều chỉnh tên dự án (Tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh: Tuyến đường dây đầu nối từ dự án Nhà máy điện gió số 5 đến trạm biến điện Bình Thạnh)
II	HUYỆN BA TRI	33,52	8,00	3,00				

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích sử dụng			Địa điểm thực hiện công trình, dự án	Chủ đầu tư	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		Tổng diện tích của công trình, dự án (ha)	Trong đó					
			Diện tích đất lúa cần chuyển mục đích (ha)	Diện tích đất rừng cần chuyển mục đích (ha)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Dự án đầu tư phát triển Khu đô thị mới Ba Tri	19,52	7,50		Xã An Bình Tây, thị trấn Ba Tri	Nhà đầu tư	Năm 2022	
2	Nhà máy điện gió V1-3 Bến Tre	14,00	0,50	3,00	Các xã: An Thủy, An Hòa Tây, Vĩnh An, An Đức, thị trấn Ba Tri, An Bình Tây	Công ty cổ phần năng lượng tái tạo Bến Tre	Năm 2022	

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi